

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 258/2024/DS-ST

Ngày: 07/8/2024

V/v tranh chấp: “*Hợp đồng cầm cố tài sản*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Văn Nhịn**.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Huỳnh Văn Dũng**

2. Ông **Phạm Trung Thành**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Công Thúy An** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 07 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử công khai vụ án thụ lý số 152/2024/TLST-DS ngày 26 tháng 03 năm 2024

về việc “*Tranh chấp hợp đồng cầm cố tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 220/2024/QĐXXST-DS ngày 24/6/2024 giữa các đương sự:

➤ ***Nguyên đơn:*** Công ty cổ phần S có ngay.

Địa chỉ: A N, phường B, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Đại diện theo pháp luật: Ông **KANOKWATPAISAL NAPAT** - Chức vụ: Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Anh **Nguyễn Minh V**, sinh năm 1995.

Địa chỉ: ấp V, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

➤ ***Bị đơn:*** Anh **Huỳnh Nhật L**, sinh năm 2000.

Địa chỉ: ấp L, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

(Đại diện nguyên đơn có mặt tại phiên tòa, bị đơn vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo Đơn khởi kiện đề ngày 06/12/2023 nguyên đơn Công ty cổ phần S có ngay và trong quá trình giải quyết vụ án của người đại diện ủy quyền trình bày:

Vào ngày 02/6/2021, Công ty cổ phần S có ngay (Công ty cổ phần S có ngay được viết tắt là Công ty S1) có nhận cầm của bị đơn anh Huỳnh Nhật L 01 xe gắn máy Sirius, nhãn hiệu YAMAHA, biển số 63B1-754.98 do Công an huyện C, tỉnh Tiền Giang cấp ngày 26/3/2018 với số tiền là 8.400.000 đồng, thời hạn là 12 tháng, lãi suất là 1,1% tháng, theo Phiếu đăng ký kiêm hợp đồng cầm cố VLM210601002NA18X.

Sau khi cầm xe gắn máy, Công ty S1 có cho anh L mượn lại xe gắn máy Sirius trên và anh L có trả được số tiền 1.000.000 đồng vào ngày 17/7/2021 (gồm tiền vốn 509.998 đồng, tiền lãi 92.400 đồng, tiền phí 397.602 đồng). Còn lại số tiền vốn 7.890.002 đồng và tiền lãi phát sinh đến nay chưa trả. Nay yêu cầu anh L trả cho Công ty S1 số tiền tổng cộng 12.804.515 đồng (tiền vốn 7.890.002 đồng, tiền lãi phát sinh 4.914.513 đồng).

* Bị đơn anh Huỳnh Nhật L không cung cấp ý kiến cũng như lời khai đối với việc kiện.

(Tại phiên tòa, đại diện ủy quyền nguyên đơn vẫn giữ ý kiến yêu cầu như trên. Bị đơn vắng mặt)

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

* Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Công ty S1 kiện tranh chấp về hợp đồng cầm xe gắn máy, đây là tranh chấp về giao dịch dân sự, hợp đồng dân sự theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn có nơi cư trú và sinh sống tại huyện C, tỉnh Tiền Giang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cái Bè theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

* Về quan hệ tranh chấp: Công ty S2 yêu cầu trả số tiền đã cầm theo Phiếu đăng ký kiêm hợp đồng cầm cố VLM210601002NA18X, nên xác định đây là hợp đồng cầm cố tài sản theo quy định tại các Điều 309 của Bộ luật Dân sự.

* Về việc vắng mặt đương sự:

- Xét thấy anh Huỳnh Nhật L là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án thông báo, triệu tập hợp pháp để dự phiên tòa xét xử việc nguyên đơn khởi kiện đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng anh L.

* Về việc ủy quyền của đương sự:

- Công ty S1 ủy quyền cho anh Nguyễn Minh V theo Giấy ủy quyền số 268/2024/UQ-SVN ngày 01/6/2024.

Xét việc ủy quyền của Công ty S1 là đúng quy định tại Điều 138 Bộ luật Dân sự, nên anh Nguyễn Minh V là đại diện ủy quyền của Công ty S1.

* Về việc rút phần yêu cầu khởi kiện:

- Tại phiên tòa đại diện ủy quyền của nguyên đơn xin rút lại phần yêu cầu phí quản lý hồ sơ và hao mòn tài sản số tiền 12.882.021 đồng. Xét thấy, việc rút phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là tự nguyện, phù hợp với Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự, hội đồng xét xử đình chỉ phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền 12.882.021 đồng.

[2]. Về nội dung vụ án:

Vào năm 2021, Công ty S1 có nhận cầm của anh Huỳnh Nhật L 01 xe gắn máy Sirius, nhãn hiệu YAMAHA, biển số 63B1-754.98 do Công an huyện C, tỉnh Tiền Giang cấp ngày 26/3/2018 với số tiền là 8.400.000 đồng, thời hạn là 12 tháng, chia trả hàng tháng, lãi suất là 1,1% tháng. Sau khi cầm xe gắn máy trên, Công ty S1 có cho anh L mượn lại xe gắn máy Sirius trên và anh L có trả được tháng đầu số tiền 1.000.000 đồng vào ngày 17/7/2021 (gồm tiền vốn 509.998 đồng, tiền lãi 92.400 đồng, tiền phí 397.602 đồng). Còn lại số tiền vốn 7.890.002 đồng và tiền lãi phát sinh đến nay chưa trả, đồng thời cung cấp chứng cứ là “Phiếu đăng ký kiêm hợp đồng cầm cố VLM210601002NA18X ngày 02/6/2021 và Giấy mượn xe đề ngày 02/6/2021”.

[2.1]. Nhận thấy theo Phiếu đăng ký kiêm hợp đồng cầm cố VLM210601002NA18X ngày 02/6/2021 thể hiện Công ty S1 có nhận cầm của anh L 01 xe gắn máy, nhãn hiệu Sirius, biển số 63B1-754.98 do Công an huyện C, tỉnh Tiền Giang cấp ngày 26/3/2018 với số tiền là 8.400.000 đồng. Do vậy có căn cứ xác định hợp đồng cầm cố tài sản giữa Công ty S1 với anh L thực tế phát sinh theo quy định tại các Điều 309 Bộ luật Dân sự.

[2.2]. Về thời hạn cầm cố:

- Căn cứ vào Phiếu đăng ký kiêm hợp đồng cầm cố VLM210601002NA18X ngày 02/6/2021, thời hạn trả tiền 12 tháng, nhưng đến nay anh L chỉ trả cho Công ty S1 được 01 kỳ với số tiền vốn, lãi 1.000.000 đồng thì ngưng đến nay không trả là có lỗi vi phạm nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại Điều 280 Bộ luật Dân sự.

[2.3]. Anh Huỳnh Nhật L là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ dự phiên tòa xét xử việc Công ty S1 khởi kiện nhưng anh vẫn vắng mặt không lý do, xem như anh đã từ bỏ quyền bảo vệ quyền lợi cho mình theo quy định tại các Điều 70 và 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2.4] Về yêu cầu khởi kiện:

- Xét chứng cứ, yêu cầu khởi kiện của Công ty S1 yêu cầu anh L trả số tiền vốn, lãi tổng số tiền tổng cộng 12.804.515 đồng (tiền vốn 7.890.002 đồng, tiền lãi phát sinh 4.914.513 đồng) là có căn cứ, nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện Công ty S1. Buộc anh L trả cho Công ty S1 số tiền vốn, lãi tổng cộng là 12.804.515 đồng.

[3]. Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty S1, nên anh L phải chịu án phí theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 309, Điều 310, Điều 311, Điều 280 và Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 244 và Điều 273 của Bộ Luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần S có ngay;
Buộc anh Huỳnh Nhật L trả cho Công ty cổ phần S có ngay số tiền là 12.804.515 đồng.

- Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì hàng tháng còn phải trả thêm tiền lãi suất chậm trả theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự.

- Đình chỉ xét xử phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền 12.882.021 đồng phí quản lý hồ sơ và hao mòn tài sản.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Anh Huỳnh Nhật L chịu 640.225 đồng.

- H lại Công Ty cổ phần S có ngay số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 556.000 đồng theo biên lai thu số 0015117 ngày 26/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

3. Về quyền kháng cáo:

- Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm. Anh L1 được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cái Bè;
- CCTHADS huyện Cái Bè;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Nhịn